

Số: **15** /2012/TT- BGTVT

Hà Nội, ngày **10** tháng **5** năm 2012

THÔNG TƯ

Quy định về trang bị và sử dụng áo phao cứu sinh, dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân trên phương tiện vận tải hành khách ngang sông

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 04 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải.

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ An toàn giao thông,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về trang bị và sử dụng áo phao cứu sinh, dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân trên phương tiện thủy nội địa vận tải hành khách ngang sông.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc trang bị và sử dụng áo phao cứu sinh, dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân trên phương tiện vận tải hành khách ngang sông.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động vận tải hành khách ngang sông bằng phương tiện thủy nội địa.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Áo phao cứu sinh (sau đây gọi tắt là áo phao) là loại áo được chế tạo dùng để mặc, có tác dụng giữ người nổi trên mặt nước.
2. Dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân (sau đây gọi tắt là dụng cụ nổi cá nhân) là thiết bị cứu sinh sử dụng cầm tay hoặc đeo trên người có tác dụng giữ người nổi trên mặt nước mà dụng cụ nổi đó vẫn giữ nguyên được hình dạng và đặc tính kỹ thuật trong suốt quá trình hoạt động ở dưới nước (trừ phao tròn và áo phao).

3. Phương tiện vận tải hành khách ngang sông là phương tiện thủy nội địa có động cơ hoặc không có động cơ, dùng để vận tải hành khách, hàng hóa ngang sông.

4. Chủ khai thác bến khách ngang sông là tổ chức, cá nhân sử dụng bến thủy nội địa để kinh doanh, khai thác vận tải hành khách ngang sông.

Điều 4. Trang bị và bố trí áo phao, dụng cụ nổi cá nhân trên phương tiện vận tải hành khách ngang sông

1. Phương tiện vận tải hành khách ngang sông phải trang bị đủ số lượng áo phao, dụng cụ nổi cá nhân, bảo đảm đáp ứng đủ số lượng cho tất cả mọi người được chở trên phương tiện (bao gồm hành khách, thuyền viên và người lái phương tiện).

2. Áo phao và dụng cụ nổi cá nhân sử dụng trên phương tiện vận tải hành khách ngang sông phải bảo đảm chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn quy định và được bảo quản khô ráo, sạch sẽ và bảo đảm tính năng an toàn kỹ thuật khi sử dụng.

3. Áo phao, dụng cụ nổi cá nhân phải được để ở chỗ thuận tiện, dễ nhìn thấy, dễ lấy và không làm che khuất tầm nhìn của người lái phương tiện thủy nội địa.

Điều 5. Sử dụng áo phao, dụng cụ nổi cá nhân trên phương tiện vận tải hành khách ngang sông

Mọi hành khách, thuyền viên, người lái phương tiện trên phương tiện vận tải hành khách ngang sông phải mặc áo phao hoặc cầm (đeo) dụng cụ nổi cá nhân trong suốt hành trình của phương tiện từ lúc rời bến đến khi cập bến an toàn.

Điều 6. Trách nhiệm của chủ khai thác bến khách ngang sông

1. Tuyên truyền, vận động các chủ phương tiện, hành khách khi tham gia giao thông bằng phương tiện vận tải hành khách ngang sông thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Thông tư này.

2. Chỉ cho phương tiện hoạt động tại bến khi phương tiện đã thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Giao thông đường thủy nội địa và các quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư này.

3. Liên đới chịu trách nhiệm liên quan đến sự cố hoặc tai nạn giao thông xảy ra trong quá trình vận tải hành khách ngang sông đối với trường hợp cho phương tiện rời bến khi thuyền viên, người lái phương tiện, hành khách không mặc áo phao hoặc cầm (đeo) dụng cụ nổi cá nhân theo đúng quy cách.

Điều 7. Trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện vận tải hành khách ngang sông

1. Chủ phương tiện vận tải khách ngang sông có trách nhiệm trang bị áo phao, dụng cụ nổi cá nhân trên phương tiện phải bảo đảm đầy đủ về số lượng và có chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật theo quy định.

2. Thuyền viên, người lái phương tiện vận tải khách ngang sông có trách nhiệm:

a) Trước khi cho phương tiện rời bến phải phát cho mỗi hành khách đi trên phương tiện một (01) áo phao hoặc một (01) dụng cụ nổi cá nhân để sử dụng;

b) Hướng dẫn và yêu cầu hành khách trên phương tiện mặc áo phao hoặc cầm (đeo) dụng cụ nổi cá nhân theo đúng quy cách trong suốt hành trình của phương tiện.

3. Từ chối chuyên chở đối với những hành khách không tuân thủ việc mặc áo phao hoặc sử dụng dụng cụ nổi cá nhân theo hướng dẫn.

4. Chịu trách nhiệm liên quan đến sự cố hoặc tai nạn giao thông xảy ra trong quá trình vận tải hành khách ngang sông khi hành khách không mặc áo phao hoặc cầm (đeo) dụng cụ nổi cá nhân theo đúng quy cách.

Điều 8. Trách nhiệm của hành khách

1. Tuyệt đối tuân thủ sự hướng dẫn của thuyền viên, người lái phương tiện trong việc thực hiện quy định về mặc áo phao hoặc cầm (đeo) dụng cụ nổi cá nhân theo đúng quy cách trên phương tiện vận tải hành khách ngang sông trong suốt hành trình của phương tiện.

2. Chịu trách nhiệm về những hậu quả xảy ra do việc không tuân thủ các quy định, hướng dẫn về mặc áo phao hoặc cầm (đeo) dụng cụ nổi cá nhân theo đúng quy cách khi tham gia giao thông bằng phương tiện vận tải hành khách ngang sông.

Điều 9. Trách nhiệm của Thanh tra giao thông, chính quyền địa phương cấp xã

1. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra hoạt động vận tải hành khách tại các bến khách ngang sông.

2. Đình chỉ hoạt động đối với trường hợp phương tiện không trang bị đầy đủ áo phao, dụng cụ nổi cá nhân theo quy định.

3. Tổ chức tuyên truyền, nâng cao ý thức của người dân về việc mặc áo phao hoặc cầm (đeo) dụng cụ nổi cá nhân theo đúng quy cách.

4. Nếu hành khách không tuân thủ việc mặc áo phao hoặc cầm (đeo) dụng cụ nổi cá nhân không đúng quy cách thì yêu cầu, hướng dẫn hành khách mặc áo phao hoặc cầm (đeo) dụng cụ nổi cá nhân.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định của Thông tư này tại các bến khách ngang sông thuộc phạm vi địa giới hành chính của tỉnh, thành phố.

2. Lập danh sách các phương tiện hoạt động tại các bến khách ngang sông để tổng hợp, theo dõi, kiểm tra.

3. Định kỳ hàng Quý, hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Cục Đường thủy nội địa Việt Nam về tình hình thực hiện Thông tư này (trước ngày 20 của tháng cuối Quý).

Điều 11. Trách nhiệm của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam.

1. Đôn đốc, chỉ đạo và theo dõi, kiểm tra các địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Thông tư này trên phạm vi toàn quốc.

2. Tiếp nhận báo cáo của các địa phương, đơn vị về tình hình thực hiện và tổng hợp báo cáo Bộ Giao thông vận tải theo Quý (trước ngày 25 của tháng cuối Quý) về tình hình thực hiện Thông tư này.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2012.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Giám đốc các Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. *g*

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 12;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Website Bộ GTVT;
- Lưu: VT, ATGT (10)

